

KẾT QUẢ THI TOEFL PRIMARY STEP 2

Ngày thi: 15/4/2018

Đơn vị: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 Tổng số Thí sinh: 50
ĐIỂM ĐỌC
 Cao nhất: 5 Huy hiệu; 115 Điểm
 Thấp nhất: 1 Huy hiệu; 100 Điểm
 Điểm Trung bình: 110

ĐIỂM NGHE
 Cao nhất: 5 Huy hiệu; 115 Điểm
 Thấp nhất: 2 Huy hiệu; 104 Điểm
 Điểm Trung bình: 110

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Huy hiệu	Điểm	CEFR	Huy hiệu	Điểm	CEFR			
1	Vu Nguyen Nhat	An	14-Oct-06	0001	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	110	A2	4	110	A2	550L	A2	Bậc 2
2	Nguyen Le Minh	Long	17-Nov-07	0002	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	110	A2	4	112	A2	550L	A2	Bậc 2
3	Nguyen Gia	Phu	29-Sep-07	0003	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	110	A2	5	113	B1	550L	A2	Bậc 2
4	Doan Pham Viet	Hoang	16-Oct-07	0004	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	3	108	A2	2	105	A2	325L	A2	Bậc 2
5	Ho Pham Phuong	Anh	17-Jan-07	0005	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	5	114	B1	4	112	A2	750L	A2	Bậc 2
6	Phan Ngoc Tuong	Vy	5-Sep-07	0006	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	111	A2	4	110	A2	550L	A2	Bậc 2
7	Thach Tuan	Minh	23-Oct-07	0007	5	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	2	106	A1	2	106	A2	125L	A1	Bậc 1
8	Nguyen Huynh Minh	Triet	23-Jan-08	0008	4	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	3	107	A2	2	104	A1	325L	A1	Bậc 1
9	Nguyen Gia	Khang	25-Aug-08	0009	4	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	2	106	A1	3	108	A2	125L	A1	Bậc 1
10	Bui Ngoc Duc	Tri	28-Jul-08	0010	4	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	2	104	A1	2	106	A2	125L	A1	Bậc 1
11	Nguyen Phuc	Nhan	19-Aug-07	0011	5	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	5	114	B1	5	113	B1	750L	B1	Bậc 3
12	Nguyen	Katherine	7-Jan-07	0012	5	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	5	114	B1	5	115	B1	750L	B1	Bậc 3
13	Dao Tang Hai	Anh	9-May-07	0013	5	TH LÊ NGỌC HÂN - QUẬN 1	5	114	B1	5	115	B1	750L	B1	Bậc 3
14	Le Hong	Viet	24-Sep-08	0014	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	109	A2	2	106	A2	325L	A2	Bậc 2
15	Nguyen Dang	Minh	21-Dec-08	0015	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	109	A2	3	109	A2	325L	A2	Bậc 2
16	Le Sinh	Thinh	29-Jun-08	0016	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	3	109	A2	750L	A2	Bậc 2
17	Duong Quang	Nhat	30-Jan-08	0017	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	113	B1	750L	B1	Bậc 3
18	Ngo Hoang Uyen	Phuong	18-Nov-08	0018	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	113	B1	750L	B1	Bậc 3
19	Huynh	Thien	9-Oct-08	0019	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	113	B1	750L	B1	Bậc 3
20	Tran Ngoc Dong	Nghi	26-Apr-08	0020	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	115	B1	5	115	B1	750L	B1	Bậc 3
21	Nguyen Ha Le	Anh	16-May-08	0021	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	114	B1	750L	B1	Bậc 3
22	Nguyen Huu An	Huy	25-Jun-08	0022	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	113	A2	3	108	A2	750L	A2	Bậc 2
23	Nguyen Minh	Hung	6-Jan-08	0023	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	109	A2	4	112	A2	325L	A2	Bậc 2

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Huy hiệu	Điểm	CEFR	Huy hiệu	Điểm	CEFR			
24	Nguyen Van	Anh	26-Sep-07	0024	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	108	A2	4	110	A2	325L	A2	Bậc 2
25	Pham Tuan	Minh	28-Dec-07	0025	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	1	100	< A1	2	106	A2	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
26	Trinh Khanh	Ngoc	2-Dec-07	0026	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	107	A2	2	106	A2	325L	A2	Bậc 2
27	Le Huu Khang	Thanh	19-Jun-07	0027	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	108	A2	2	106	A2	325L	A2	Bậc 2
28	Lai Anh	Thu	27-Mar-07	0028	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	107	A2	3	108	A2	325L	A2	Bậc 2
29	Huynh Ngoc Khanh	Linh	4-Jun-07	0029	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	4	111	A2	750L	A2	Bậc 2
30	Dao Thi Bao	Ngoc	23-Feb-07	0030	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	112	A2	4	112	A2	550L	A2	Bậc 2
31	Mai Xuan	Khoi	7-Sep-07	0031	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	114	B1	750L	B1	Bậc 3
32	Kim	Annika	30-Jan-07	0032	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	114	B1	750L	B1	Bậc 3
33	Nguyen Minh	Thu	6-Aug-07	0034	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	3	109	A2	4	112	A2	325L	A2	Bậc 2
34	Nguyen Hoang	Anh	25-Apr-07	0035	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	112	A2	5	113	B1	550L	A2	Bậc 2
35	Tran Minh	Khoa	26-Aug-08	0036	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	3	108	A2	3	108	A2	325L	A2	Bậc 2
36	Nguyen Ngoc To	Nhu	16-Oct-08	0037	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	1	100	< A1	2	106	A2	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
37	Vo Hong	Phong	17-Feb-08	0038	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	3	108	A2	3	109	A2	325L	A2	Bậc 2
38	Doan Thi Truc	Mai	25-Dec-08	0039	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	3	108	A2	4	110	A2	325L	A2	Bậc 2
39	Vo Ngoc Hoang	Oanh	28-Sep-08	0040	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	2	106	A1	2	106	A2	125L	A1	Bậc 1
40	Pham Le Hong	Ngoc	11-Aug-07	0041	4	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	4	112	A2	4	112	A2	550L	A2	Bậc 2
41	Nguyen Thanh	Lam	18-Dec-07	0042	5	TH NGUYỄN HIỀN - QUẬN 2	5	115	B1	5	113	B1	750L	B1	Bậc 3
42	Vo Thanh	Tien	18-Feb-09	0044	3	DL VICTORY INTERTIONAL EDUCATION - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	4	112	A2	750L	A2	Bậc 2
43	Nguyen Le Bao	Ngoc	25-Aug-09	0045	3	TH LÊ VĂN TÁM - QUẬN 7	4	111	A2	5	114	B1	550L	A2	Bậc 2
44	Nguyen Ngoc Tram	Anh	12-Jan-08	0046	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	113	A2	4	111	A2	750L	A2	Bậc 2
45	Le Thao	Nhi	17-May-08	0047	4	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	110	A2	4	110	A2	550L	A2	Bậc 2
46	Nguyen Hoang Khanh	Ngan	10-Apr-07	0048	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	5	115	B1	750L	B1	Bậc 3
47	Hoang Ngoc Dieu	Chau	26-Apr-07	0049	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	4	112	A2	4	110	A2	550L	A2	Bậc 2
48	Nguyen Phuong	Anh	29-May-07	0050	5	TH MÊ LINH - QUẬN 3	3	108	A2	2	104	A1	325L	A1	Bậc 1
49	Nguyen Thuy Tram	Anh	22-Feb-07	0051	5	TH DƯƠNG MINH CHÂU - QUẬN 10	5	114	B1	4	111	A2	750L	A2	Bậc 2
50	Luong Quang	Minh	16-Oct-07	0052	5	DL QUỐC TẾ VIỆT ÚC - NGOÀI CÔNG LẬP	5	114	B1	4	111	A2	750L	A2	Bậc 2